

# 7 KỶ QUAN THẾ GIỚI

GANS RAIKHART



## 7 KỶ QUAN THẾ GIỚI CỔ ĐẠI

- 1) Vườn treo Babylon.
- 2) Hải đăng Alexandria.
- 3) Tượng thần Zeus ở Olympia (chúa tể của các vị thần Hy Lạp do nhà điêu khắc vĩ đại Pheidias tác).
- 4) Đền Artemis ở Ephesus, Tiểu Á (Thổ Nhĩ Kỳ) được dựng lên để tôn vinh nữ thần săn bắn và thiên nhiên hoang dã của Hy Lạp.
- 5) Lăng mộ vua Mausollos tại Halicarnassus, chúa tể xứ Caria vùng vịnh Percic.
- 6) Bức tượng khổng lồ thần mặt trời Helios do người Hy Lạp dựng lên tại một cảng gần đảo Địa Trung Hải có tên tượng Rhodes.
- 7) Kim tự tháp Giza, một cấu bằng đá khổng lồ gần thành phố cổ Memphis, nơi chôn pharaoh Ai Cập Khufu. Kim tự tháp Giza là kỳ quan duy nhất trong bảy kỳ quan cổ đại còn tồn tại đến hôm nay. Kỳ quan biến mất sau cùng là hải đăng Alexandria.

### I. VƯỜN TREO BABYLON

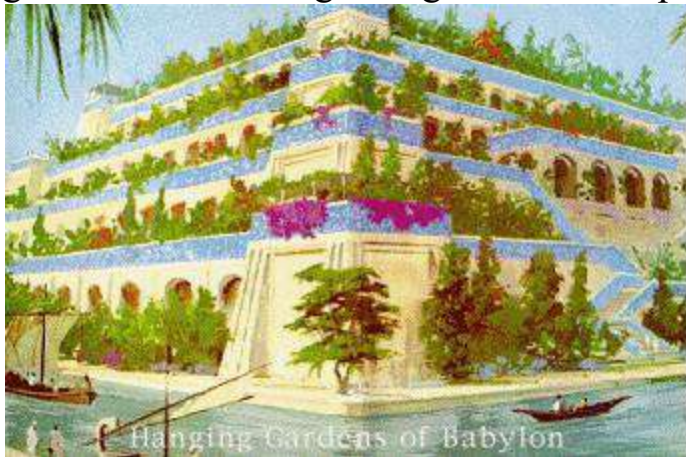
Vườn treo Babylon, một kiệt tác tiêu biểu của nền văn minh Lưỡng Hà thời cổ đại và là một công trình kiến trúc tráng lệ độc nhất vô nhị. Vườn treo Babylon được xây dựng năm 3000 trước CN bên bờ nam sông Euphrates và cách thủ đô Baghdad, Iraq, 90km về phía Nam. Từ xa xưa, Babylon đã được mệnh danh là “Cửa Thần” rất linh thiêng. Trước khi cuộc chiến tranh Iraq nổ ra, mỗi năm có hàng chục vạn tín đồ, khách du lịch trên khắp thế giới đổ về đây cúng lễ cầu phúc và du lịch thưởng ngoạn kỳ quan tráng lệ bậc nhất thế giới.

Nhân loại có lẽ còn phải mất nhiều công sức giải mã mới có thể lý giải nổi câu hỏi, tại sao ở một vùng đất phần lớn là sa mạc, chỉ có dầu mỏ và ruồi vàng với những người nông dân lại có thể xây dựng được công trình kiến trúc tráng lệ và bền chắc tồn tại cùng thời gian suốt 5.000 năm qua? Babylon từng là thủ đô của Vương quốc Babylon cổ đại và là trung tâm thương mại sầm uất nhất vùng Tây Á, nơi “con đường tơ lụa” đi qua.

Tổng thể khu vườn treo Babylon là những tường thành hùng vĩ, cung điện nguy nga tráng lệ, đường sá, cầu cống... phản ánh trình độ thẩm mỹ, óc sáng tạo, đặc biệt kỹ thuật tính toán xây dựng rất cao của những người nông dân Lưỡng Hà cổ đại. Chính vì vậy, vườn treo Babylon được công nhận là một trong 7 kỳ quan của thế giới và là niềm tự hào không chỉ của nhân dân Iraq

mà còn của cả nhân loại.

Và hiện nay, không chỉ các nhà khảo cổ học mà nhân loại tiến bộ trên thế giới đều hết sức lo lắng và bất bình trước thông tin báo chí đã nêu gần đây: Vườn treo Babylon ở Iraq, một trong 7 kỳ quan thế giới đã tồn tại hơn 5.000 năm nay có nguy cơ bị biến mất. Đúng vậy, vườn treo nổi tiếng này hiện đang dần trở thành đồng hoang tàn vì sự tàn phá của những lính Mỹ tại Iraq.



## II. HẢI ĐĂNG ALEXANDRIA :

Hải đăng Alexandria do triều đại Ptolemy xây dựng trên đảo Pharos ngoài khơi thành phố Alexandria thủ đô Ai Cập một thời, nơi có thư viện Alexandria nổi tiếng. Alexandria được mệnh danh là hòn ngọc lấp lánh của Địa Trung Hải, thành phố lớn thứ hai và là cảng chính của Ai Cập hiện nay. Alexandria do kiến trúc sư Dinocrates (332 – 331 TCN) xây dựng tại vị trí của một ngôi làng cổ Rhakotis theo ý nguyện của Alexander đại đế để bắt đầu hoá tên ông. Không bao lâu sau, Alexandria trở thành trung tâm văn hoá, chính trị, kinh tế và tri thức của Ai Cập. Đến nay nhiều di tích vẫn còn tồn tại, Alexandria là thủ đô của triều đại Ptolemy với vô số tượng đài,

đền miếu. Nơi đây mọc lên hải đăng Alexandria và thư viện Alexandria. Các nhân vật lịch sử của Ai Cập, La Mã như Cleopatra, Julius Caesar, Mark Antony và Octavian đều có dính líu ít nhiều đến thành phố này. Alexandria nằm ở tây bắc sông Nile trải dài trên dải đất hẹp giữa Địa Trung Hải và hồ Mariut. Nó có hai xa lộ lớn và một đường xe lửa dẫn đến Cairo. Thành phố là nơi nghỉ mát mùa hè nổi tiếng nhất Trung Đông.

Hải đăng Alexandria có lẽ là kỳ quan duy nhất trong bảy kỳ quan cổ đại được sử dụng vào mục đích phục vụ cuộc sống hằng ngày. Nó hướng dẫn cho tàu bè đi lại an toàn tại cảng lớn. Đối với các kiến trúc sư thì hải đăng còn là công trình xây dựng cao nhất thế giới, và là tấm gương phản chiếu ánh sáng vào ban ngày (ban đêm sử dụng đèn báo) vẫn còn là điều bí ẩn đối với nhiều

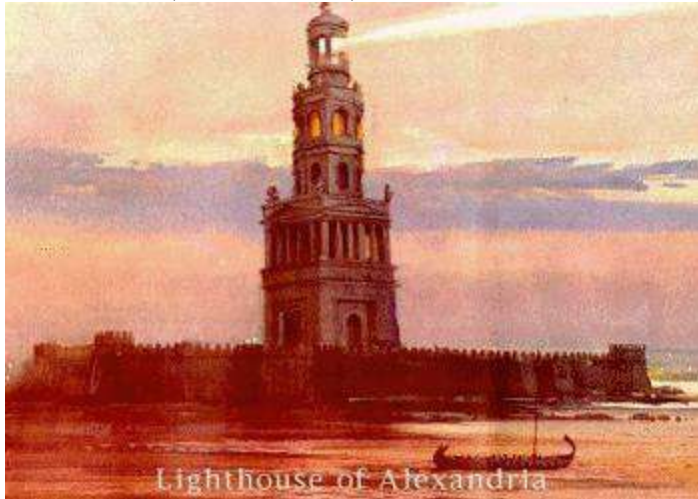
nhà khoa học. Theo sử sách, tấm gương nhìn thấy từ xa 50 km.

Không lâu sau Alexander đại đế mất, vị tướng Ptolemy Soter của ông lên nắm quyền tại Ai Cập. Chính Ptolemy đã đơn đốc việc xây dựng thành phố Alexandria, thủ đô mới. Ngoài khơi thành phố là đảo nhỏ Pharos. Đảo nối với đất liền bằng con đê biển Heptasdaion được xem là cảng thứ hai của thành phố. Tàu buồm đi lại tập nập quanh và trong khu vực cảng nên cần có một ngọn hải đăng hướng dẫn để không mắc cạn tại dải bờ biển thoai thoải không dốc. Ptolemy vạch kế hoạch xây dựng ngọn hải đăng vào năm 230 TCN nhưng khi ông mất nó mới hoàn tất dưới triều đại của Ptolemy Philadelphus, con trai ông. Sostratus, người cùng thời với Euclid,

là kiến trúc sư trưởng công trình nhưng bản tính toán chi tiết hải đăng và các công trình phụ trợ do thư viện Alexandria làm. Hải đăng được dâng hai vị thần cứu rỗi : đó chính là Ptolemy Soter và Berenice, vợ ông. Trong hàng thế kỷ, hải đăng Alexandria, còn được gọi là đèn biển Pharos phát huy hiệu quả rất tốt trong việc hướng dẫn tàu bè. Hình ảnh của nó được in trên cả các đồng tiền La Mã. Khi người Ả-rập chinh phục Ai Cập họ hết sức khâm phục Alexandria và sự giàu có của thành phố này. Nhưng giới cầm quyền mới dời thủ đô đến Cairo để cắt đứt sự nối kết với Địa Trung Hải. Tấm gương trên ngọn hải đăng được tháo ra một cách bất cẩn nên không thể lắp đúng vào chỗ cũ. Năm 956 SCN, một trận động đất gây thiệt hại nhẹ cho ngọn hải đăng. Hai trận động đất mạnh sau đó (1303 và 1323) tiếp tục gây thiệt hại lớn cho công trình. Năm 1449, thương buôn Ả-rập nổi tiếng Ibu Battuta nói là ông ta không thể đi vào công trình đã đổ nát này. Chương cuối cùng của hải đăng Alexandria khép lại vào năm 1480 khi phó vương Ai Cập Mamelouk quyết định củng cố hệ thống phòng thủ của Alexandria bằng cách xây một công sự kiên cố ngay trên vị trí của ngọn hải đăng bằng cách sử dụng chính các vật liệu lấy từ nó.

Mô tả chính xác, chi li nhất về hải đăng Alexandria là mô tả của thương buôn Ả-rập Abou-Haggay Al-Andaloussi. Ghé thăm hải đăng năm 1166, ông nêu chi tiết sự tráng lệ của lớp đá cẩm thạch bao quanh ngọn tháp. Theo ông thì tấm gương trên ngọn hải đăng có công dụng đốt cháy các chiến thuyền của kẻ thù trước khi nó lọt vào cảng. Ngoài phần bệ, hải đăng có ba tầng : khối vuông thấp nhất cao 55,9 m có lõi tròn, khối giữa cao 27,45 m và khối trên cùng cao 7,3 m có hình tròn. Chiều cao tổng cộng của ngọn hải đăng là 117 m tính từ cột mốc số 0 là mực nước biển, tương đương ngôi nhà cao bốn mươi tầng. Trên nóc hải đăng là tượng thần Poseidon (thần biển cả, có bộ râu trắng, tóc trắng mắt xanh với dải băng cuốn quanh đầu như thần Zeus).

Poseidon là con của thần Cronus và thần Rhea. Cronus đã nuốt Poseidon vào bụng nhưng lại nhả ra để ông lớn lên với các anh chị khác. Khi Cronus bại trận Poseidon trở thành vua biển cả và vua các hòn đảo. Có lúc Poseidon được mô tả như vị thần trần truồng tay cầm đinh ba mà thần bão Cyclopes đã cho ông. Cây đinh ba biểu tượng cho vương quốc Poseidon, vương quốc thứ ba của vũ trụ (tức biển cả).



### III. TƯỢNG THẦN ZEUS Ở OLYMPIA :

Đây là bức tượng của vị thần mà các cuộc thi tài thể thao Olympic cổ được tổ chức để tôn vinh ông. Tượng đặt tại thành phố cổ Olympia, nằm ở bờ biển phía tây Hy Lạp hiện nay, cách thủ đô Athens 150 km. Theo lịch Hy Lạp cổ bắt đầu từ năm 776 TCN thì các cuộc thi đấu cũng bắt đầu từ năm đó. Bức tượng Zeus kỳ vĩ do kiến trúc sư Libon thiết kế và được xây dựng vào năm 450 TCN. Vào thời điểm nước Hy Lạp đang hùng mạnh, ngôi đền kiểu Doric quá tầm thường đơn giản nên cần có các sửa đổi lớn. Giải pháp là đặt một bức tượng khổng lồ trong đền. Điêu khắc gia Athens được giao nhiệm vụ “thiên liêng” này. Nhiều năm sau đó, ngôi đền thu hút

số du khách và người hành hương đến từ khắp nơi trên thế giới. Bước sang thế kỷ II TCN, bức tượng được tu sửa chút ít rồi đến thế kỷ I SCN, hoàng đế La Mã Caligula tìm cách đưa bức tượng về Rome nhưng gián giáo do các nhân công của Caligula xây dựng bị đổ sập. Sau khi các cuộc thi đấu Olympic bị cấm năm 391 SCN, hoàng đế Theodosius cũng ra lệnh đóng cửa đền Zeus. Sau đó thành phố Olympia bị động đất, trượt đất và ngập lụt tàn công. Đến thế kỷ V SCN, đền lại bị lửa làm hư hại. Nhưng trước đó, bức tượng đã được những người Hy Lạp giàu có chuyển đến Constantinople và tượng đứng vững tại đây cho đến khi nó bị lửa làm thiệt hại nặng

vào năm 462 SCN. Hôm nay bức tượng không còn lại gì ở ngôi đền cũ,



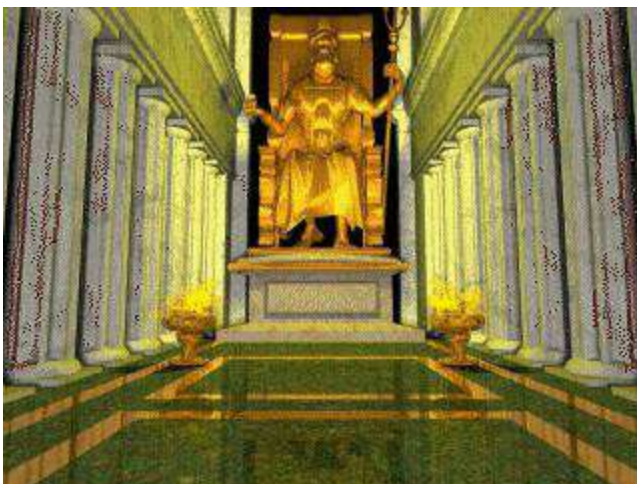
trừ đá và vụn cát cùng nền và những chiếc cột bị gãy của ngôi đền.

Điêu khắc gia Pheidias bắt đầu xây dựng bức tượng vào năm 440 TCN. Vài năm trước đó, ông đã phát triển một kỹ thuật đặc biệt dùng cho việc xây dựng các bức tượng bằng vàng và ngà. Kỹ thuật này sử dụng các khung gỗ lắp ghép như giàn giáo để phủ những tấm kim loại quý hoặc ngà voi lên mặt ngoài công trình. Hiện di tích nhà xưởng của Pheidias ở Olympia vẫn tồn tại. Nó bằng kích cỡ và theo đúng hướng với ngôi đền Zeus cũ.

Tại xưởng này, Pheidias cho đúc, khắc những phần khác nhau của tượng trước khi mang đến đền lắp ghép.

Nhưng khi bức tượng hoàn tất, ngôi đền lại quá nhỏ so với nó. Một số người cho rằng bức tượng không cân xứng với chiều cao đền. Thần Zeus ở trong tư thế ngồi, nếu ông đứng lên ngôi đền sẽ bị bung mái. Nhưng cũng có người khen ngợi ý đồ của Pheidias. Chính nguy cơ ngôi đền bị bung mái khi “vua các vị thần” đứng lên đã tạo cảm hứng cho nhiều nhà thơ và sử gia. Bệ của tượng có bề rộng 6,5 m cao 1 m. Tượng cao 13 m tương đương với ngôi nhà bốn tầng. Bức tượng cao đến nỗi các du khách chỉ có thể mô tả về chiếc ngai vàng thần Zeus ngồi chớ không thấy rõ chi tiết cơ thể ông. Phần chân của chiếc ngai được trang trí bằng các tượng nhân sư và những vị thần chiếc thắng có cánh. Thần Apollo, Artemis và con gái của thần Niobe đều có mặt. Theo ghi chép của sử gia Hy Lạp Pausanias thì trên đầu của thần Zeus là chùm tia Olive. Tay phải ông

giữ biểu tượng chiến thắng làm bằng vàng và ngà voi. Tay trái ông giữ một quyền trượng có con ó đậu ở đỉnh.



## VÀI DÒNG VỀ THẦN ZEUS

Là con của thần Kronos và thần Rheia, Zeus theo gương cha : lật đổ chính người sinh thành ra mình. Khi Kronos giết cha (thần Uranus), người cha có

điềm báo là ông cũng sẽ bị con trai bức hại. Do sợ hãi và tham lam, Kronos nuốt những đứa con đầu ngay lúc chúng ra đời nhưng khi Rheia sinh hạ đứa con thứ sáu Zeus bà đánh lừa chồng bằng cách đưa cho ông cục đá. Kronos nuốt cục đá và lời nguyền trở thành hiện thực.

Zeus được nuôi nấng bí mật cho đến ngày đủ lớn để phục kích Kronos lúc đi săn. Ông đá Kronos vào bụng mạnh đến nỗi người cha già nua đã ói ra hòn đá và năm đứa con (cả trai và gái) chưa tiêu hoá được. Đó là các thần Demeter, Hades, Hestia, Hera và Poseidon. Sau đó Zeus tuyên bố là lãnh tụ của các vị thần thống trị các đỉnh núi và những đám mây. Ông cưới Hera xinh đẹp, chị mình.

Thần Zeus có nhiều mục tiêu phải hoàn thành trước khi cuộc chiến thành Troy kết thúc. Người Hy Lạp bao vây thành Troy được sự hỗ trợ của các vị thần Hera, Athene, Poseidon, Ares và Aphrodite nên trước sau gì họ cũng thắng. Trong lúc đó, thần Zeus dõi mắt với cuộc nổi loạn trên đỉnh Olympus. Sau khi thần Aphrodite và thần Ares bị thương ở thành Troy, Zeus ra lệnh cho tất cả các vị thần đứng ngoài cuộc chiến. Riêng ông sẽ đích thân đến ngọn Ida để chỉ huy cuộc dẹp loạn và tạo uy thế cho Hector yêu dấu, chủ nhân Ida. Có nhiều con các vị thần tham gia cuộc chiến thành Troy. Con trai Sarpedon của Zeus chết tại chiến trường trên tay đứa

con trai khác là Aias. Aphrodite bị thương khi bảo vệ thần Aineias. Askalaphos, con trai của Ares cũng bị giết và cả Achilles con trai nữ thần Tethys cũng phải hy sinh. Có lúc cuộc chiến thất thế cho người Hy Lạp đến nỗi Hera buộc phải ra tay bằng cách đánh lừa Zeus để bí mật tung Poseidon vào cuộc chiến giúp người Achaian (Hy Lạp).

Nhưng tiếng thét của Poseidon làm Zeus thức dậy khi đang ngủ, ông phát hiện ra Hera đánh lừa mình bằng nhan sắc và một đêm hoan lạc, phát hiện ra sự cứng đầu không vâng lời của Poseidon. Ông cử Hera đến Olympus đưa Iris và Apollo về. Iris được giao nhiệm vụ qui cố hương cho Poseidon, còn Apollo được giao trách nhiệm đẩy lùi người Achaian về tàu của họ như một cách trừng phạt. Thoả mãn với những gì đạt được Zeus ra lệnh cho các vị thần tập trung ở Olympus. Ông cho phép họ chọn một trong hai bên giao chiến và tham gia chiến trường nếu thích. Sau đó Odysseus, vua vương quốc Ithaca đã dùng mưu mẹo đánh chiếm thành Troy (ngựa gỗ thành Troy) với sự giúp đỡ của các vị thần nhưng sự kiêu ngạo của Odysseus đã làm cho

thần Poseidon tức giận và phải mất mười năm ông mới qui được cố hương.

**Poseidon :**



#### **IV. ĐỀN ARTEMIS Ở EPHEBUS :**

Artemis không chỉ đơn thuần là một ngôi đền mà còn là công trình kiến trúc đẹp nhất thế giới theo đánh giá của các triết gia cổ đại. Đền được xây dựng để tôn vinh nữ thần săn bắn và thiên nhiên hoang dã của Hy Lạp, vị trí nằm tại thành phố cổ Ephesus gần thị trấn đương đại Selcuk cách thành phố Izmir (Thổ Nhĩ Kỳ) 50 km về phía nam.

Dù nền ngôi đền có từ thế kỷ thứ VII TCN, Artemis chỉ mới được xây dựng sau đó 150 năm. Công trình đặt dưới sự bảo trợ của vua Croesus và do kiến trúc sư Hy Lạp Chersiphon thiết kế. Đền làm bằng đá cẩm thạch, trang trí bằng nhiều tượng đồng, sản phẩm của các thiên tài điêu khắc Pheidias, Polycleitus, Kresilas và Pheadmon.

Đền vừa là chợ vừa là cơ sở tôn giáo. Trong nhiều năm nó là nơi tụ hội của các thương buôn, du khách, nghệ sĩ và các vị vua đến để bày tỏ lòng tôn kính đối với nữ thần và dâng tặng đồ tế lễ. Các khai quật khảo cổ mới đây cho thấy nhiều tặng vật được chôn vùi, từ các tượng thần Artemis làm bằng vàng và ngà voi đến các vòng, nhẫn, ...(có gốc gác xa như Ấn Độ và vùng Persca - Iran hiện nay).

Đêm 21-07-356 TCN, một người đàn ông Herostratus đốt đền với mục đích bất tử hoá tên mình cùng ngôi đền.

Có một sự trùng hợp kỳ lạ, cũng vào đêm đó Alexander đại đế ra đời. Về sau sử gia Plutarch viết rằng “do quá bận chăm sóc sự ra đời của Alexander nên nữ thần Artemis không rảnh tay bảo vệ ngôi đền thờ mình”. Hai thập niên sau, đền được phục hồi. Khi Alexander chinh phục Tiểu Á, ông góp sức xây dựng lại ngôi đền.

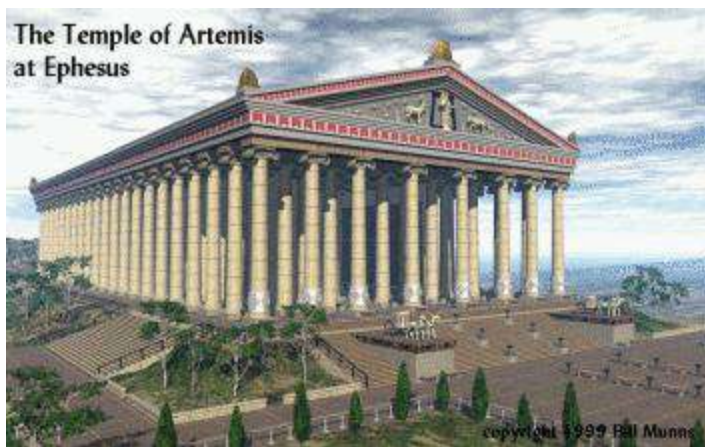
Vào thế kỷ thứ I, sau thiên chúa giáng sinh, thánh Paul ghé thăm Ephesus



để truyền đạo thiên chúa nhưng người dân vùng này không có ý định bỏ rơi nữ thần của họ. Đến năm 262 SCN, đền lại bị người Goth phá hủy lần nữa. Dù các cư dân Ephesus thề sẽ khôi phục lại ngôi đền nhưng đến thế kỷ thứ IV, do đa số họ đã chuyển sang đạo thiên chúa nên đền không còn ý nghĩa tôn giáo nữa. Sau đó thành phố Ephesus bị bỏ hoang cho đến thế kỷ XIX nó mới được khai quật. Công trình đào bới đã làm lộ nền ngôi đền và con đường dẫn đến đền. Bước thứ hai là phục hồi một số cột để phục vụ du khách.

Nền đền Artemis có hình chữ nhật giống như đa số ngôi đền nào vào thời kỳ đó. Tuy nhiên khác với các công trình cùng tuổi, Artemis có tầm nhìn bao quát các khu vườn rộng. Các bậc thềm quanh đền dẫn đến những cây cột đá cao 20 m. có 127 cây cột đá, và tất cả đều được trang trí rất đẹp. Sàn đền rộng 80 m x 130 m. Trong đền chứa nhiều công trình nghệ thuật kể cả bốn bức tượng đồng cổ Amazon do các nghệ sĩ lỗi lạc nhất vào thời đó khắc. Theo sử sách thì khi thánh Paul đến thăm đền, nó còn có cả những cây cột mạ vàng và nhiều tượng bằng bạc. Ngoài ra còn nhiều bức tranh vẽ tuyệt mỹ. Dù không có chứng cứ lưu lại về bức tượng Artemis đặt

giữa ngôi đền nhưng người ta tin rằng nó đứng ở đó cho đến lúc đền bị đốt.



## VÀI NÉT VỀ NỮ THẦN ARTEMIS

Artemis và Apollo là hai con của thần Zeus và thần Leto. Cả hai đều sinh ra tại đảo Delos và gắn liền số phận với một loại cung tên : Apollo cung cong còn Artemis cung bạc. Artemis là một trong ba người không bị mê hoặc bởi thần Aphrodite (hai người kia là Hestia và Athene).

Artemis là bạn với loài người. Nữ thần nhảy múa khắp vùng thôn dã trong đôi xăng đan bạc để bảo vệ các loài thú hoang, nhất là thú nhỏ. Nàng cưỡi chiếc xe ngựa bạc băng qua bầu trời và bắn tên xuống mặt đất dưới ánh

trăng. Giống như các thần Olympia khác, Artemis không thể bảo vệ được người thợ săn thiện xạ Shamandos trước mũi giáo của người Menelao trong trận đánh thành Troy.

Khác với Apollo, Artemis không thiện chiến nhưng bà có thể trừng phạt và giết chóc theo lệnh của Zeus.

Trong trường ca THE ILIAD, Leto, mẹ của Artemis bị một phụ nữ Niobe lăng nhục. Niobe khoe khoang rằng bà có mười hai đứa con trong khi đó Leto chỉ có hai. Để trừng phạt Leto, Apollo giết sáu đứa con trai của bà ta, còn Artemis giết sáu đứa con gái. Trong trường ca THE ODYSSEY, Odysseus kể câu chuyện về hòn đảo kỳ thú Syria, nơi không có chỗ cho cái đói và tuổi già. Khi thần số phận quyết định các cư dân cao quý của hòn đảo phải chết, Artemis và Apollo ra tay bằng những mũi tên không gây đau đớn.

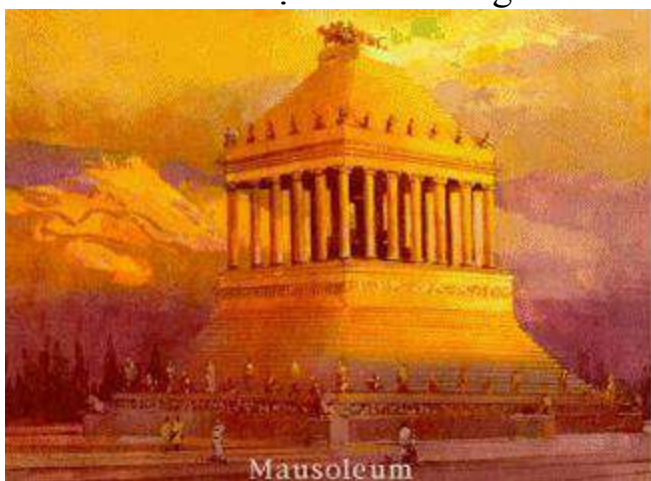
Artemis thường bị nhập chung với nữ thần La Mã Diana.



## **V. Lăng mộ vua Maussollos tại Halicarnassus, chúa tể xứ Caria vùng vịnh Percic**

Halicarnassus là thủ đô của một vương quốc nhỏ nằm bên bờ Địa Trung Hải. Năm 353 trước CN, vua Mausolus qua đời. Nữ hoàng Artemisia cũng là em gái của ông (theo tục lệ ở Caira thì người cai trị vương quốc phải kết hôn với em gái mình) quyết định xây một khu mộ thật lớn cho người chồng của mình. Ngôi mộ trở thành một công trình kiến trúc nổi tiếng thế giới đến nỗi cái tên Mausolus sau này đồng nghĩa với từ “ngôi mộ”. Ngôi mộ cao bằng một tòa nhà 14 tầng. Vua Mausolus không nổi tiếng nhưng chính ngôi mộ đã

khiến cho cả nhân loại biết đến ông.



## **VI. Bức tượng khổng lồ thần mặt trời Helios**

Pho tượng nữ thần Tự Do mặc áo choàng, tay đưa ngọn đuốc lên cao tại cảng New York, một hình ảnh biểu trưng của nước Mỹ có lẽ không mấy xa lạ với chúng ta. Nhưng, điều mà ít ai biết chính là bức tượng nữ thần Tự Do này còn có một tên gọi khác - “Modern Colossus” (Colossus = tượng khổng lồ), như là âm vang gợi nhớ đến một bức tượng khổng lồ khác cùng kích cỡ (khoảng 110 feet = 33m, cao tương đương một tòa nhà hiện đại với 10 tầng), đã tồn tại cách đây hơn 2000 năm, cũng ở ngõ vào của một cảng biển sầm uất thời cổ đại và cũng là một biểu tượng của tự do : “Colossus of Rhode” - Tượng khổng lồ ở đảo Rhode.

Đất nước Hy Lạp cổ đại bị chia cắt bởi nhiều thành bang nhỏ. Trên đảo Rhode bây giờ có 3 thành bang : Ialysos, Kamiros và Lindos. Năm 408 trước CN, các thành bang này kết hợp lại thành một lãnh thổ thống nhất với thủ phủ tại Rhodes. Thành phố phát triển hưng thịnh và có mối quan hệ chặt chẽ về thương mại và kinh tế với nước liên minh Ptolemy \* (Ai Cập) .

Năm 305 trước CN, những người thuộc phe Antigonids của Macedonia, cũng là đối thủ của Ptolemie bao vây Rhodes, tìm mọi cách phá vỡ liên minh Rhodes - Ai Cập. Nhưng họ đã không thể xâm nhập vào thành phố. Hiệp ước hòa bình đạt được vào năm 304 trước CN, những người phe Antigonid mở vòng vây, rút lui, để lại nhiều trang thiết bị quân sự dồi dào của họ. Nhằm tổ chức kỷ niệm ăn mừng chiến thắng và thống nhất, người dân đảo Rhodes đã bán vũ khí đó, dùng tiền dựng nên bức tượng khổng lồ hình vị thần mặt trời - Helios. Bức tượng khổng lồ đứng kiêu hãnh uy nghi ngay cửa ngõ vào cảng, sải chân dang rộng và tàu bè có thể đi lại bên dưới. Mỗi sáng sớm, mặt trời chiếu vào làm pho tượng đồng ánh lên rạng rỡ một biểu tượng của tự do

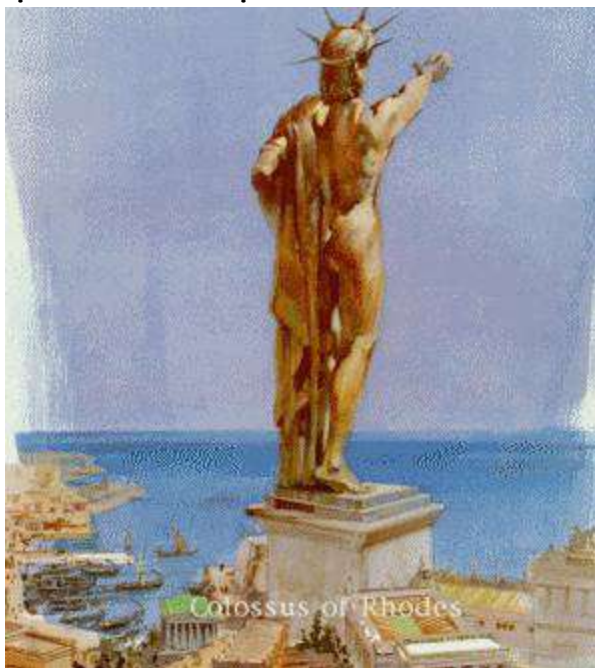
và thống nhất.

\* : sau khi Alexander Đại Đế chết, các tướng lĩnh của ông đã không kiểm soát được vương quốc quá rộng lớn mà đế quốc Macedonia vừa chiếm được (gồm Tiểu Á, vùng Luồng Hà, Ai Cập, Ba Tư, Afghanistan và Turkestan). Tướng sĩ tranh nhau quyền hành, đế quốc tan rã và Macedonia suy từ đó. Có ba trong số các tướng sĩ của Alexander đã thành công trong việc chia vương quốc này là Ptolemy (Ai Cập), Seleucus và Antigons.

Bức tượng thần mặt trời khổng lồ này do nhà điêu khắc nổi tiếng Charles ở Lindos thực hiện. Tượng đúc bằng đồng, đế tượng làm bằng đá cẩm thạch. Tượng cao 33m. Riêng ngón tay cái vài người ôm không xuể, thật là một pho tượng khổng lồ. Công trình tạc tượng Helios kéo dài 12 năm và hoàn thành vào năm 282 trước CN. Trong nhiều năm bức tượng được đặt trên đảo Rhodes cửa ngõ ra vào Địa Trung Hải của nước Hy Lạp cổ.

Cho đến khi xảy trận động đất kinh hoàng năm 266 trước CN, cả thành phố bị thiệt hại nặng và pho tượng thần mặt trời khổng lồ bị gãy ở đầu gối, phần yếu nhất của pho tượng.

10 thế kỷ trôi qua, bức tượng khổng lồ vẫn nằm trong đống đổ nát. Năm 654 sau CN, Arab đánh chiếm đảo, họ tháo gỡ phần còn lại của pho tượng và bán cho một người Do thái ở Syrie. Người ta kể rằng cần đến 900 con lạc đà để chở những bộ phận của bức tượng khổng lồ đến Syrie. Từ đó đến nay không ai còn nhìn thấy bức tượng này nữa, tính từ lúc xây dựng cho đến khi bị phá hủy nó chỉ tồn tại có 56 năm, nhưng được xếp vào 1 trong 7 kỳ quan cổ đại của nhân loại.





## VII. KIM TỰ THÁP GIZA

Phía bờ tây sông Nile, sừng sững những Kim tự tháp hùng vĩ. Hình dạng độc đáo với nền móng vững chắc tiếp đất và chóp nhọn chọc trời là minh họa cho một sự kết hợp giữa trình độ kỹ thuật cùng sự cam kết tâm linh của người Ai cập cổ đại.

Thời hoàng kim về xây dựng kiến thiết của Ai cập kéo dài trong suốt Thời kỳ thứ 3, từ 2868 đến 2613 trước CN. Mục đích chính của các Kim tự tháp là nơi hầm mộ chôn cất các pharaoh và các quan chức cao cấp của triều đình. Nền móng của nền quân chủ Ai cập dựa trên sự bất tử của các pharaoh, do vậy xác nhận sự tồn tại của “kiếp sau”.

Kim tự tháp vừa để tôn vinh các pharaoh, vừa là nơi các vị này chờ đợi trước khi được gia nhập vào thế giới mới. Người Ai cập cổ đã đạt tới trình độ hoàn thiện trong kỹ thuật ướp xác để gìn giữ cơ thể sau khi chết, và thường trử đầy trong các Kim tự tháp những tiện nghi sinh hoạt cung đình mà các pharaoh tỏ ý nguyện muốn đem theo vào kiếp sau.

Kim tự tháp vĩ đại nhất, cũng là kiến trúc duy nhất còn tồn tại ngày nay trong số 7 kỳ quan của thời cổ đại, là Kim tự tháp Giza, xây dựng trong thời kỳ cai trị của Cheops, tên Hy lạp của Vua Khufu (2545-2520 trước CN).

Tại thời điểm nó được xây dựng, Kim tự tháp này cao cỡ 482 phút, trải rộng một diện tích chừng 13 hec-ta và nặng ít nhất 6.5 tỉ tấn. Napoleon tính toán rằng lượng đá xây nên Kim tự tháp này, trên 2 300 000 khối, có thể tạo nên một bức tường dày 1 phút bao quanh Pháp với độ cao 10 phút. Tầm vóc khổng lồ của Kim tự tháp Giza cũng được tương xứng bởi thiết kế chính xác. Mỗi cạnh của nền tháp dài 776 phút, chênh lệch nhau không quá 7.9 inches; các khối đá được xếp chồng khít tới mức không thể nhét xen kẽ giữa chúng dù chỉ một tờ giấy mỏng. Các cạnh tháp chạy hầu như chính xác từ bắc tới nam, đông qua tây, sai lệch chừng 4 độ không hơn.

Vào thế kỷ 19, khi các nhà khảo cổ học phát hiện ra các Kim tự tháp, sức hấp dẫn của chúng đã làm nảy sinh cả một trường phái ngụy khoa học. Giới theo “Kim tự tháp học” miệt mài làm việc hòng tìm ra một “đơn vị Kim tự tháp”, một đơn vị chuẩn đã cho phép người Ai Cập cổ đại xây dựng nên các công trình với sự chính xác siêu phàm. Các chuẩn như pi, khối lượng và chu vi TD, khoảng cách từ TD tới Mặt trời đã được gợi ý. Một số thì đề đạt giả thuyết các Kim tự tháp đóng vai trò các văn bản đá, ghi chép mã hóa toàn bộ lịch sử chi tiết của thế giới con người.

Các nhà Kim tự tháp học thậm chí còn dài dòng phóng đại giải thích quy trình các công trình vĩ đại này được xây dựng. Một giả thiết được phổ biến

khá rộng rãi trong thế kỷ 20 là các tảng đá khổng lồ ấy đã được chuyên chở tới TD bởi các sinh vật ngoài hành tinh, thả xuống vị trí hiện tại của chúng bằng các UFO

Sự thật đằng sau sự tạo thành của các Kim tự tháp không hề kém phi thường, có chăng nó chỉ không mang tính chất hoang đường như các giả thuyết trên. Chu trình xây dựng bắt đầu với việc đẽo các tảng đá được mang về từ các mỏ khai thác cách đó chừng 600 dặm xa, tại Aswan. Đa số các nhà sử học cho rằng các tảng đá này được thả trôi theo bè xuôi sông Nile trong mùa lũ, mặc dù không có bằng chứng khảo cổ nào của các bè gỗ lớn đủ để chuyên chở các khối đá có kích cỡ khổng lồ ấy. Đá được chuyển về, tại công trình, việc đầu tiên của các nhân công lao động là tạo ra một mặt bằng móng bằng cách dẫn nước ngập vào bãi, tạo nên một hệ thống kênh rạch sau đó đào sâu cho tới khi mực nước khắp nơi cân bằng. Vòng đai ngoài được thiết lập, rồi cắt tới mức độ thích hợp, đôi khi một vài tảng đá cực lớn được giữ nguyên.

Một con đường lè bằng đá được làm bên bờ sông Nile nhằm phục vụ cho quá trình bốc dỡ. Các khối đá được kéo trên các xe trượt trụ trên các trục lăn từ vị trí cách xa chừng nửa dặm tới công trường. Tại đây, đội thợ nề và thợ đẽo đá sẽ bào nhẵn bề mặt đá, chuẩn bị cho việc xây dựng.

Khi đã sẵn sàng, những khối đá khổng lồ được lăn vào vị trí, một quá trình gây nhiều tranh cãi bởi thực tế là vòng xe và dây tời kéo phải 800 năm sau đó mới xuất hiện tại Ai Cập. Một vài học giả cho rằng người Ai Cập cổ đã chế ra các bậc cầu thang tam cấp dài theo độ cao dần của công trình với một độ nghiêng cố định; số khác gợi ý về một cầu thang xoắn dài theo tòa tháp. Đá được đẩy tới đầu cầu thang, rồi đặt vào trên nền vừa lòng, bỏ yên tĩnh cho tới khi khô. Đường cầu thang này được tháo dỡ dần sau khi đỉnh tháp đã được dựng xong, và những người thợ nề có trách nhiệm mài nhẵn bề mặt đá trên đường đi xuống.

Lượng nhân công đã tham gia xây dựng nên tòa tháp này được nhà sử học Hy Lạp Herodotus dự đoán là 100 000 người, thay thế sau mỗi giai đoạn 3 tháng, trong suốt 20 năm, dù đây có lẽ là một con tính hơi bị cường điệu hóa. Một trại lính cổ đại phát hiện được ở gần đó có sức chứa 4000 người, và có vẻ như có tới vài trại lính ở xung quanh tòa tháp. Nhân công xây dựng không phải là nô lệ, công việc không bị ép buộc lao dịch, gây ra sự nghi ngờ với các truyền thuyết từ Kinh thánh về các quân đốc hà khắc dã man. Một bản khắc trên tường một hầm mộ một pharaoh tuyên bố rằng ông ta chưa bao giờ đánh một công nhân đủ mạnh để làm người đó ngã.



## 7 KỶ QUAN MỚI CỦA THẾ GIỚI

Tối 7/7, tại sân vận động Benfica, Bồ Đào Nha, danh sách 7 kỳ quan thế giới mới đã được công bố. Khoảng 100 triệu người đã tham gia bầu chọn những kỳ quan thế giới này.

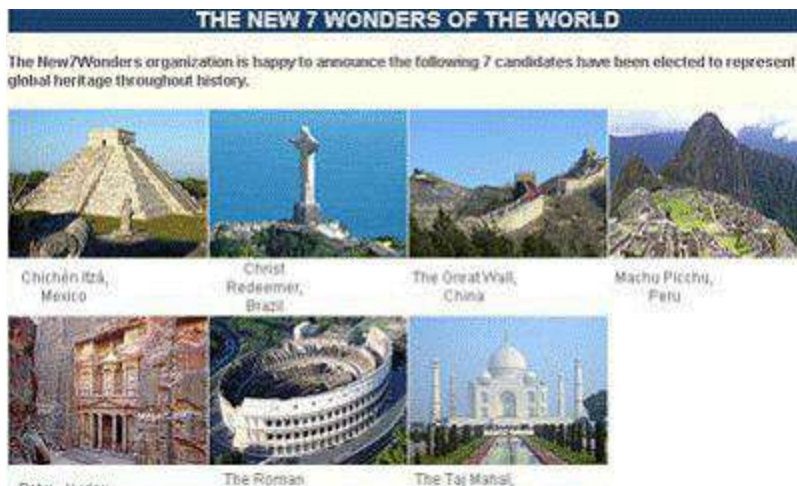
Theo bầu chọn trên mạng tại địa chỉ [www.new7wonders.com](http://www.new7wonders.com) lần tin nhắn điện thoại, ban tổ chức New7Wonders - một tổ chức phi lợi nhuận đã công bố kết quả 7 kỳ quan thế giới mới như sau:

- 1) Vạn lý trường thành ở Trung Quốc
- 2) Đấu trường Colosseum tại Rome
- 3) Đền Taj Mahal ở Ấn Độ
- 4) Thành phố cổ Petra tại Jordan
- 5) Tượng Chúa cứu thế ở Brazil.
- 6) Machu Picchu - khu định cư trên núi, biểu tượng cho đế chế Inca tại Peru.
- 7) Khu đồ nát của người Maya tại Chichen Itza, Mexico.

Trong bài phát biểu tại lễ công bố 7 kỳ quan thế giới mới, diễn viên Hilary Swank nói: "Chưa

bao giờ trong lịch sử lại có nhiều người tham gia vào một quyết định toàn cầu như vậy".

Ban tổ chức cuộc bầu chọn 7 kỳ quan thế giới mới nói, cuộc thi này là cơ hội nâng tầm sân chơi văn hoá toàn cầu và thừa nhận những thành tựu của xã hội ngoài châu Âu và Trung Đông. 7 kỳ quan thế giới trước đây đã tồn tại hơn 2.000 năm và tất cả đều ở khu vực Địa Trung Hải. Trong số 7 kỳ quan thế giới cổ hiện chỉ còn Kim tự tháp Giza là đứng vững.



7 kỳ quan trên đã đánh bại 14 địa điểm được đề cử khác, gồm cả tháp Eiffel tại Pháp, đảo Easter tại Thái Bình Dương, Tượng thần Tự do ở Mỹ, điện Kremlin tại Nga, Acropolis tại Athens và nhà hát Opera ở Sydney.

Chiến dịch đề cử 7 kỳ quan thế giới mới được ông Bernard Weber, người ưa mạo hiểm, công dân Thụy Sĩ khởi xướng năm 1999. Có khoảng 200 địa điểm được đề cử và sau đó danh sách được rút ngắn còn 21 điểm để mọi người bầu chọn vào năm 2006. Các nhà tổ chức thú nhận rằng không có cách nào để ngăn mọi người bầu hơn một lần cho địa điểm mà họ ưa thích.

Trong cuộc đua tranh, Đấu trường Colosseum, Vạn lý Trường thành, Machu Picchu, Taj Mahal và Petra luôn trong danh sách dẫn đầu từ tháng 1 nhưng Tượng Chúa cứu thế thì tới gần đây mới nhận được nhiều phiếu bầu chọn. Tượng Nữ thần tự do và nhà hát Opera của Australia luôn đứng cuối danh sách. Trong số những địa điểm "thất bại" có khu Angkor của Campuchia, Alhambra ở Tây Ban Nha, đền Kiyomizu ở Nhật, Stonehenge tại Anh.

### 7 kỳ quan thế giới mới





**Đấu trường La Mã** được biết đến đầu tiên dưới cái tên Amphitheatrum Flavium theo tiếng Latinh hoặc Anfiteatro Flavio tiếng Ý, sau này gọi là Colosseum hay Coliseum, nằm ở trung tâm thành phố Rome. Colosseum bắt đầu được xây dựng giữa năm 70 và 72 trước công nguyên dưới thời của hoàng đế Vespasian và hoàn tất vào năm 80 dưới thời Titus.

Trong vòng gần 500 năm, Colosseum là nơi diễn ra các cuộc thi đấu giữa những đấu sĩ và những buổi trình diễn lớn. Đại hý trường này có khả năng chứa 50.000 người.

Ngày nay, Colosseum là điểm du lịch nổi tiếng của Rome, mỗi năm thu hút hàng nghìn du khách tới tham quan.

(Ảnh: Reuters)



Ở thế kỷ 15, Vua Inca Pachacutec đã xây dựng một thành phố trong mây trên ngọn núi **Machu Picchu** (nghĩa là núi cũ). Thành phố đặc biệt này nằm giữa đường lên cao nguyên Andes, sâu trong rừng rậm Amazon và phía trên của sông Urubamba. Machu Picchu đã bị người Inca bỏ hoang sau khi dịch đậu mùa bùng phát và sau khi người Tây Ban Nha đánh bại đế chế Inca. Thành phố này đã biến mất trong hơn ba thế kỷ và sau đó được Hiram Bingham tái phát hiện năm 1911.

(Ảnh: Reuters)



**Thành cổ Petra** nằm ở khu vực lòng chảo giữa các ngọn núi tạo nên sườn phía đông của Arabah, thung lũng rộng lớn chạy từ Biển Chết tới vịnh Aqaba. Petra nổi tiếng với những cấu trúc bằng đá được tạc trong những khối đá lớn. Địa điểm này là một trong những di sản văn hoá thế giới của UNESCO và từng xuất hiện trong bộ phim Indiana Jones.

Năm 1812, nhà thám hiểm người Thụy Sĩ Johann Ludwig Burckhardt đã đưa địa điểm bị ẩn giấu này tới với thế giới phương tây.

(Ảnh: Hiddentrails)



**Chichen Itza**, ngôi đền thờ trong thành phố nổi tiếng nhất của người Maya, được coi là trung tâm chính trị và kinh tế của nền văn minh Maya. Các cấu trúc của Chichen Itza gồm kim tự tháp Kululkan, đền thờ Chac Mool, lâu

đài nghìn cột, sân chơi của các tù nhân, đến giờ vẫn tồn tại và là minh chứng cho cam kết về kết cấu và không gian kiến trúc.



**Vạn lý trường thành** của Trung Quốc được xây dựng để kết nối với các công sự đã có từ trước để trở thành một hệ thống bảo vệ thống nhất và giữ cho các bộ lạc Mông Cổ ở ngoài nước này. Đây là công trình lớn nhất mà con người từng xây dựng. Hiện vẫn có nhiều tranh cãi về việc có thể nhìn thấy Vạn lý trường thành từ ngoài trái đất. Hàng nghìn người đã phải bỏ mạng để xây dựng Vạn lý trường thành.

**Tượng Chúa cứu thế** là bức tượng Chúa Jesus rất lớn đặt tại Rio de Janeiro, Brazil. Tượng cao 32m, nặng 1000 tấn và nằm ở trên đỉnh ngọn núi Corcovado cao 710m tại công viên quốc gia Tijuca, nhìn ra toàn thành phố. Tượng Chúa cứu thế là một biểu tượng của thành phố này.



Ý tưởng xây dựng một bức tượng lớn trên đỉnh núi Corcovado được nêu ra vào khoảng giữa những năm 1850 khi linh mục Pedro Maria Boss đề xuất xin ngân sách từ công chúa Isabel để xây một tượng đài tôn giáo lớn. Tuy



nhien, đề xuất này không được chấp nhận và bị bác bỏ hoàn toàn vào năm 1889 khi Brazil trở thành nước cộng hoà với luật pháp ấn định chia cắt giữa nhà nước và nhà thờ. Đề xuất xây tượng lần hai trên núi Corcovado được giáo phận Rio de Janeiro nêu ra năm 1921 và thu hút được nhiều đóng góp.

Bức tượng được khánh thành ngày 12/10/1931.



**Taj Mahal** được khởi công xây dựng vào năm 1632 và hoàn thành 22 năm sau đó. Đây là một công trình kiến trúc chứa đựng một ma lực cuốn hút đủ làm rung động hàng triệu con tim, là di sản của lối kiến trúc Ấn - Hồi, vừa uy nghiêm, lộng lẫy mà vẫn rất tinh tế, nhẹ nhàng. Đó còn là biểu tượng của tình yêu vĩnh cửu, là những giọt lệ rơi được tạc bằng đá cẩm thạch và thể hiện niềm tin tuyệt đối vào đấng Allah.

### **7 KỶ QUAN THẾ GIỚI MỚI (TRƯỚC 07.07.2007)**



TTCT - Cuộc bình chọn toàn cầu để tìm ra bảy tuyệt tác văn minh nhân loại thay thế bảy kỳ quan thế giới cổ đại càng lúc càng sôi nổi khi thời hạn khóa sổ gần kề. Tính đến trung tuần tháng 12-2006, hơn 20 triệu người đã tham gia; và danh sách 21 di tích - kiến trúc đề cử đã được công bố.

Từ danh sách gần 200 địa điểm ban đầu, ban tổ chức kỳ quan thế giới mới



của nhà thám hiểm Thụy Sĩ Bernard Weber rút xuống 77 địa điểm vào năm 2005 và cuối cùng còn 21. Nhóm của Bernard Weber thậm chí đi khảo sát tận nơi tất cả 21 địa điểm đề cử để cập nhật thông tin liên quan (nơi cuối cùng sẽ là tượng Nữ thần Tự Do vào ngày 6-3-2007). Việc bỏ phiếu với sự tham gia của mọi công dân thế giới tiếp tục tiến hành từ nay đến đầu tháng 7-2007 và danh sách kỳ quan thế giới mới sẽ được công bố vào đúng ngày 7-7-2007 tại Lisbon.

### **Kiệt tác Taj Mahal**



Cao hơn 73m, Taj Mahal như mọc lên từ tảng đá hoa cương đỏ, cạnh dòng Jumna ở Agra, bắc Ấn Độ. Trên đỉnh của nó là một mái vòm khổng lồ. 22.000 nhân công và 1.000 con voi đã góp phần xây nên kiến trúc này vào năm 1631 và công trình mất 12 năm mới hoàn thành.

Tổng chi phí cho công trình Taj Mahal tốn khoảng 50 triệu rupee (tính theo thời giá tháng 10-2005, khoảng 500 triệu USD). Năm 1983, Taj Mahal được UNESCO chọn là di tích thế giới. Đó là một trong những kiến trúc hoành tráng dễ nhận, hình thành từ một cuộc tình lãng mạn, có lẽ lãng mạn nhất thiên niên kỷ. Nó có tên Taj Mahal là “giọt nước mắt trên gò má thời gian” - theo cách nói của thi hào Tagore. Taj Mahal dường như là tượng đài lòng lẫy nhất và có một không hai dành cho tình yêu do vua Shah Jahan xây tặng người vợ Mumtaz Mahal, sau khi bà chết trong lúc hạ sinh đứa con thứ 14 cho ông.

Trước khi chết, Mumtaz Mahal chỉ xin Jahan bốn điều: ông phải đối xử tốt với các con; ông phải tái giá; ông xây cho bà một ngôi mộ; và ông phải đến thăm bà mỗi năm vào ngày giỗ. Jahan thề giữ lời hứa nhưng ông đã không thể. Giữa ông và con trai Aurangzeb xảy ra xung đột dữ dội. Năm 1658, Aurangzeb lật đổ ngai vàng của cha và nhốt cha mình vào pháo đài Agra. Trong suốt tám năm trời, Jahan không thể đến thăm vợ hằng năm vào ngày giỗ tại mộ bà, chỉ cách đó vài trăm mét. Jahan chết trong ngục thất. Khi

trút hơi thở cuối cùng, ông vẫn dán mắt vào ô cửa, mòn mỏi hướng ra Taj Mahal - ngôi đền bất tử của một chuyện tình bất tử...

### **Vạn lý trường thành**



Vạn lý trường thành (VLTT) là một trong những kiến trúc lớn nhất lịch sử văn minh nhân loại, dài khoảng 7.300km từ đông sang tây. Phần lớn VLTT có niên đại khoảng thế kỷ VII-IV trước Công nguyên. Vào thế kỷ thứ III trước Công nguyên, Tần Thủy Hoàng ra lệnh nối các bức tường phòng thủ có sẵn thành hệ thống thành lũy đơn nhất. Năm 1987, VLTT được đưa vào danh sách di sản thế giới của UNESCO. Cách đây gần hai thập niên, lãnh đạo Trung Quốc Đặng Tiểu Bình từng tung ra chiến dịch quốc gia với khẩu hiệu: “Yêu đất nước, hãy tái dựng VLTT”.

### **Đại hí trường Colosseum**



Đại hí trường Colosseum được xây từ năm 70 (sau Công nguyên) thời hoàng đế Vespasian và hoàn thành năm 80 thời Titus. Trong gần 500 năm, Colosseum là nơi diễn ra những cuộc đấu khốc liệt của các võ sĩ giác đấu cũng như nhiều chương trình giải trí khác, kéo dài đến sau khi đế quốc La Mã sụp đổ năm 476. Colosseum cao 48m, dài 189m và rộng 156m với diện tích nền khoảng 2,4ha.

Bức tường bên ngoài làm bằng 100.000m<sup>3</sup> đá được đỡ bằng 300 tấn kẹp sắt. Theo Keith Hopkins (BBC), người ta còn xây hệ thống ống cống khổng lồ để làm đảo dòng chảy của các con suối từ những thung lũng và đồi xung

quanh (có thể làm xói mòn móng Colosseum). Đấu trường giữa Colosseum được phủ bằng lớp cát 15cm, đôi khi được nhuộm đỏ để che vết máu. Một góc Colosseum hiện vẫn tồn tại như một trong những chứng tích văn minh loài người đáng kiêu hãnh nhất.

### **Thành cổ Petra**



Có nghĩa là “đá” trong tiếng Latin, Petra nằm trên sườn thung lũng phía đông Wadi Araba (Jordan), cách Biển Chết khoảng 80km, từng lừng danh vào cuối thế kỷ I như một trong những trung tâm buôn hàng gia vị. Petra là thành phố chính của người Nabataea vốn nổi tiếng với hai điều: mậu dịch và hệ thống dẫn thủy nhập điện. Dấu ấn văn hóa không thể không nhắc đến Petra là những công trình vĩ đại khoét từ vách đá. Thật đáng tiếc, năm 363, một trận động đất kinh khủng đã phá sập gần như hoàn toàn Petra. Ngày 6-12-1985, Petra được UNESCO chọn là di tích thế giới.

### **Đại kim tự tháp Giza**

Là di tích duy nhất trong bảy kỳ quan thế giới cổ đại có mặt trong danh sách đề cử bảy kỳ quan thế giới mới, kim tự tháp Giza được xây trong khoảng 20 năm và hoàn thành khoảng năm 2500 trước Công nguyên. Sử gia Hi Lạp Herodotus (thế kỷ V trước Công nguyên) ước tính công trình cần 100.000 công nhân nhưng kiến trúc sư đương đại Wieslaw Kozinski (Ba Lan) tin rằng phải cần đến 25 người mới vận chuyển được một khối đá khổng lồ 1,5 tấn, và như vậy kim tự tháp Giza phải sử dụng 300.000 người tại công trường và thêm 60.000 người làm việc ngoài công trường.

Theo mô hình vi tính của Công ty Daniel, Mann, Johnson, và Mendenhall phối hợp cùng nhóm chuyên gia Ai Cập học, kim tự tháp Giza được dựng từ khoảng 2,4 triệu khối đá, trong đó có những tảng granite 60-80 tấn dùng làm

hầm mộ. Tổng cộng kim tự tháp Giza có 5,9 triệu tảng đá (2.600.000m<sup>3</sup>) và là kim tự tháp cao nhất thế giới. Đến nay, sau hàng ngàn giả thuyết, bí ẩn về công trình xây dựng đồ sộ hoành tráng này vẫn còn là một bí ẩn, như bóng tối lẩn khuất dưới ánh trăng phủ lên kim tự tháp Giza...

### **Khu quần thể Kremlin**



Được thiết kế từ những bậc thầy kiến trúc Ý, quần thể Kremlin đáng được tôn vinh là kiệt tác kiến trúc thời Trung cổ. Vành đai tường Kremlin bao quanh một diện tích 275.000m<sup>2</sup>, với tổng chiều dài 2,23m và chiều cao 5-9m tùy địa hình (bờ tường dày đến 3,5-6,5m). Nổi bật trong quần thể Kremlin là 20 cái tháp với tháp cao nhất Spasskaya (71m; được xây năm 1491 bởi kiến trúc sư Ý Pietro Antonio Solari). Quảng trường Vương cung thánh đường là trái tim của Kremlin, được bao quanh bởi sáu tòa nhà trong đó có ba giáo đường.

### **Tháp Eiffel**



Chẳng biểu tượng nào có thể đại diện cho văn hóa Pháp bằng tháp Eiffel (đặt theo tên nhà thiết kế Gustave Eiffel). Chỉ trong năm 2005, hơn 6 triệu người đã đến tháp Eiffel; và tính từ khi có mặt đến nay, khối sắt khổng lồ lạnh ngắt này đã tiếp hơn 200 triệu du khách! Tính luôn cột ăngten 24m, kiến trúc tháp Eiffel cao 324m.

Ở thời điểm được xây dựng năm 1889, tháp Eiffel đã qua mặt tượng đài Washington để trở thành kiến trúc cao nhất thế giới và danh hiệu này được



duy trì đến tận năm 1930, khi cao ốc Chrysler (New York City) hoàn thành. Tổng công trình tháp Eiffel nặng 7.300 tấn; gồm 1.660 bậc thang. Tùy nhiệt độ, đỉnh tháp có thể dịch chuyển 18cm xa khỏi Mặt trời (do sức nóng làm dãn nở mặt thép hứng nắng trực tiếp). Đỉnh tháp cũng có thể đung đưa 6-7cm bởi gió. Để bảo trì tháp Eiffel, người ta dùng 50-60 tấn sơn mỗi bảy năm. Tháng 8-1944, khi quân đồng minh đến Paris, Hitler ra lệnh cho tướng Dietrich Von Choltitz “búng” tháp Eiffel cũng như phá hủy cả thành phố Paris nhưng Von Choltitz bất tuân...

### **Đại giáo đường Hagia Sophia**



Từng là ngôi nhà thờ Chính thống giáo, trở thành giáo đường Hồi giáo năm 1453 rồi trở thành viện bảo tàng năm 1935, Hagia Sophia là một trong những tuyệt tác kiến trúc của thế giới, được xây năm 537 trước Công nguyên. Với mái vòm đường kính 31m và cao 56m, Hagia Sophia cũng là một trong những đại diện còn sót lại của kiến trúc Byzantine...

Ngoài vài kiến trúc kể trên, danh sách 21 đề cử kỳ quan thế giới mới còn có thành cổ Acropolis (Hi Lạp) với những tảng cẩm thạch trắng hùng vĩ; khu di tích Angkor Wat (Campuchia); đền Kiyomizu (có nghĩa là “Đền nước trong”) tại Kyoto (Nhật) được xây năm 657 (có tài liệu ghi năm 798). Trong số công trình thế kỷ XX có tượng Chúa cứu thế (cao 38m, nằm trên đỉnh Corcovado cao 710m) tại Brazil, khánh thành ngày 12-10-1931; nhà hát con sò tại Sydney (Úc) khánh thành năm 1973 (nhà hát nằm trên diện tích 1,8ha, dài 183m và rộng 120m, được đỡ bằng 580 cột bê tông cắm sâu 25m dưới mực nước biển; nguồn điện cho nhà hát - với tổng cộng 645km dây cáp - tương đương nguồn điện cung cấp cho một thị trấn 25.000 người; mái nhà hát được dựng từ 1.056 triệu viên ngói trắng kem sản xuất tại Thụy Sĩ...).

### **7 KỲ QUAN KHÁC**

Đứng đầu là Nhà hát Opera Sydney. Thật khó có thể tưởng tượng năm 1958 tại vị trí của nhà hát bây giờ là một nhà xe điện bình thường. Kiến trúc

sư của công trình này là người Đan Mạch - Jorn

Utzon. Kiến trúc của nó quá phức tạp so với hồi bấy giờ. Dự kiến công trình sẽ xây trong vòng 4 năm và tiêu tốn khoảng 7 triệu đô la Úc. Nhưng thực tế nó xây trong 14 năm và tiêu tốn 102 triệu

đô. Nhà hát opera Sydney mở cửa ngày 20 tháng 10 năm 1973 với sự tham dự của Nữ hoàng Anh Elizabet đệ nhị.



Kỳ quan thứ hai - tháp Effen. Năm 1989 đây là công trình cao nhất thế giới với chiều cao 317 mét. Thời kỳ đầu nó là biểu tượng của Cách mạng và thể hiện thành tựu kỹ thuật của Pháp trong

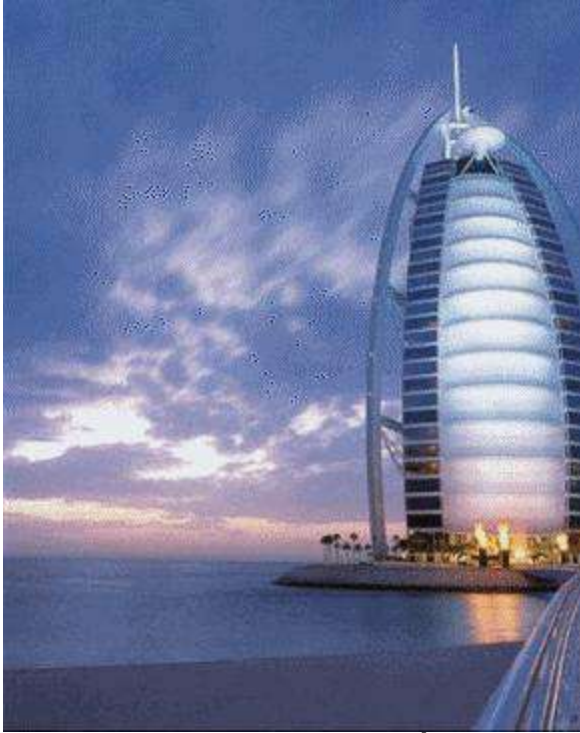
vòng 10 năm cuối, nhưng cuối cùng nó đã đi xa hơn mong đợi và trở thành biểu tượng của Pari đối với cả thế giới. Trong dự án của mình Gustav Effen gọi đây là “tháp đỉnh ốc” - 12000 thanh sắt được kẹp lại bởi 2500000 chiếc đinh tán để có được một hình dáng mềm mại như bây giờ.

Ban đầu họ quyết định tháp sẽ đứng trong vòng 20 năm trở lại, sau đó Chính phủ đã kéo dài thời hạn lên 70 năm. Còn bây giờ thì không ai bàn tới vấn đề đó nữa.



Khách sạn Burj Al Arab - đứng thứ ba trong danh sách. Tại Dubai khách sạn hình parabol này là sự bứt phá ra khỏi hàng ngũ những khách sạn 6 sao để đạt đến ngưỡng 7 sao. Với chiều cao 321 m, đây là tòa nhà thuộc loại cao nhất thế giới, tất nhiên chưa tính đến vai trò khách sạn của nó. Ở đây không có những căn phòng bình thường, nó được chia làm 202 căn hộ 2 tầng. Phòng nhỏ

nhất 169 m<sup>2</sup>, còn lớn nhất 780 m<sup>2</sup>. Giá cho một đêm dao động từ 1000 đến 15000 USD, còn một đêm tại phòng hạng sang – 28000 USD. Thêm một điều nữa, nội thất của khách sạn sử dụng 8000 mét vuông vàng 22 cara dát mỏng.



Thứ 4 trong danh sách xếp hạng là bức tượng Chúa cứu thế tại Rio-de-Janeiro. Bức tượng cao 38 m này nằm trên đồi Corvocado, được khánh thành ngày 12 tháng 10 năm 1931. Tác giả Heitor da Silva Costa và Paul Landowski.



Cầu “Cánh cổng vàng” tại San-Fransisco - Công trình thứ 5. Là chiếc cầu treo lớn nhất thế giới trong giai đoạn 1923-1964. Chiều dài 1970 m, chiều cao cột trụ 230 m so với mực nước. Cha đẻ của dự án là kỹ sư Josef Strauss, người tư vấn là kiến trúc sư Irving Morrow - người đã sử dụng phong cách



art-deko khi thiết kế. Tính toán thiết kế vật liệu cho chiếc cầu được thực hiện bởi Alton Ellis. Ban đầu chiếc cầu được sơn màu vàng-đỏ có chứa thành phần kẽm để bảo vệ cầu khỏi bị rỉ theo thời gian. Nhưng khí hậu sương mù đã khiến sơn bị phân hủy thành các thành phần độc hại cho môi trường. Mãi về sau điều này mới được phát hiện, hiện tại người ta đang nghiên cứu loại liên kết không có hại cho môi trường, song chưa thành công ...



Công trình thứ 6 - Empire State Building tại New York được xây dựng năm 1931, giữ chức vô địch tòa nhà cao nhất thế giới trong một thời gian dài. Sau khi Tòa nhà tháp đôi bị sập nó lại trở về vai trò biểu tượng chính của New York và Mỹ. Tòa nhà được xây dựng từ những con số đặc biệt : 10 triệu viên gạch, khối lượng tổng 365 nghìn tấn, 59800 tấn sắt khung, 678 km dây điện, 2

triệu m<sup>2</sup> cửa sổ và ...khoảng 2 triệu khách du lịch mỗi năm trèo lên trên đỉnh của nó để ngắm nhìn toàn cảnh thành phố...



Và đây, công trình cuối cùng đường ngầm dưới đáy biển La-Manche nối liền vương quốc Anh với châu Âu. Chiều dài phần dưới nước 37,5 km. Đây là đường ngầm dài nhất thế giới được mở cửa năm 1994.



Bảng xếp hạng mới này được chọn ra từ tất cả những công trình địa danh

nổi tiếng, được ra đời từ thế kỷ 19 đến nay.